

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: /NQ-HĐND

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Quảng Trị năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 28**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ Ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm;

Căn cứ các Nghị quyết số 82/NQ-HĐND và 83/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, kỳ họp thứ 14 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2023 và phân bổ ngân sách địa phương năm 2023;

Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh về việc đề nghị Phê chuẩn báo cáo quyết toán thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Quảng Trị năm 2023 với các nội dung như sau:

- | | |
|--|---|
| 1. Thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn: | 3.832.674,89 triệu đồng <i>trong đó:</i> |
| - Thu nội địa: | 2.788.232,16 triệu đồng |
| - Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu | 1.030.604,54 triệu đồng |
| 2. Tổng nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng: | 14.427.653,20 triệu đồng |
| + Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: | 2.594.303,31 triệu đồng |
| + Thu kết dư năm trước: | 355.976,85 triệu đồng |
| + Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương | 6.643.146,23 triệu đồng |
| + Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang | 4.794.232,26 triệu đồng |

| | |
|--|--------------------------|
| + Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên | 39.994,55 triệu đồng |
| 3. Tổng chi ngân sách địa phương | 14.378.594,29 triệu đồng |
| 4. Chênh lệch thu chi ngân sách năm 2023: | 49.058,91 triệu đồng |
| Không bao gồm thu vay và chi trả nợ gốc, trong đó: | |
| * Chênh lệch thu chi ngân sách cấp tỉnh : | 29.059,70 triệu đồng |
| - Các khoản theo dõi để nộp trả ngân sách trung ương : | 20.740,22 triệu đồng |
| - Kết dư ngân sách cấp tỉnh: | 8.319,48 triệu đồng |
| + 50% bổ sung quỹ dự trữ tài chính: | 4.159,74 triệu đồng |
| + 50% chuyển vào thu ngân sách năm sau : | 4.159,74 triệu đồng |
| * Kết dư ngân sách cấp huyện: | 13.114,99 triệu đồng |
| * Kết dư ngân sách cấp xã: | 6.884,22 triệu đồng |
| 5. Tình hình vay và trả nợ ngân sách địa phương | |
| - Tổng mức dư nợ đầu năm 2023: | 133.647,99 triệu đồng |
| - Tổng số vay trong năm 2023: | 66.894,73 triệu đồng |
| - Chi trả nợ gốc trong năm 2023: | 13.907,30 triệu đồng |
| (Trả nợ gốc vay của các dự án vay lại vốn vay nước ngoài từ nguồn vay của Chính phủ về cho địa phương vay lại) | |
| - Tổng mức dư nợ cuối năm 2023: | 186.635,42 triệu đồng |

(Đính kèm các biểu chi tiết)

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân công khai quyết toán ngân sách Nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023, báo cáo Bộ Tài chính và triển khai thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ chức đại biểu Hội đồng nhân dân, địa biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII, kỳ họp thứ 28 thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Noi nhận:

- UBTQH, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước KVII;
- TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh,
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND cấp huyện;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang